



Tuyên Quang

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

NĂM THỨ 62

Số 36 (154)

7 tháng 3 năm 2026

19 tháng Một, Bình Ngô

Cuối tuần

Báo điện tử:

baotuyenquang.com.vn



Trao cơ hội cho **phụ nữ** **cống hiến**

3

Từ "giữ lửa" đến
chủ thể kiến tạo

4

Để phụ nữ tự tin
tỏa sáng và cống hiến



Phụ nữ xã Hoàng Su Phì quyền góp, ủng hộ chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát.

Những năm qua, tỉnh luôn quan tâm, tạo điều kiện để phụ nữ tham gia học tập, đào tạo, bồi dưỡng, công tác; đồng thời khuyến khích họ phát triển kinh tế và thực hiện bình đẳng giới. Từ chủ trương đúng đắn ấy, nhiều phụ nữ, trong đó có phụ nữ dân tộc thiểu số, đã mạnh dạn đảm nhận việc khó, việc mới, tiên phong khởi nghiệp, từng bước khắc phục khó khăn để khẳng định vai trò, vị thế trong xã hội.

Trao cho phụ nữ

Những rào cản vô hình

TOÀN tỉnh hiện có 291.578 hội viên phụ nữ, trong đó có trên 198.460 phụ nữ dân tộc thiểu số. Họ sống phân tán ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện tiếp cận dịch vụ giáo dục, y tế và thị trường lao động phần nào còn bị hạn chế. Gánh nặng sinh kế đè lên vai khi thu nhập chủ yếu dựa vào nông nghiệp bấp bênh.

Đáng ngại hơn, các hủ tục như “trọng nam khinh nữ”, tảo hôn, hôn nhân cận huyết, bắt vợ, thách cưới, nạn tự tử... vẫn còn len lỏi trong từng nếp nhà, coi vai trò của phụ nữ chỉ gói gọn trong gian bếp. Một số nơi, tỷ lệ phụ nữ mù chữ còn cao.

Trường hợp của chị Vũ Thị Si, thôn Lũng Thúng, xã Sơn Vi là một điển hình. Si lấy chồng khi mới 17 tuổi, mù chữ, hiện đã có 4 con, kinh tế gia đình khó khăn, phụ thuộc hoàn toàn vào nương ngô. Cuộc trở

chuyện của chúng tôi với chị Si phải nhờ trưởng thôn phiên dịch. Chị Si chia sẻ: “Lấy chồng sớm, không biết chữ, không học được cách làm ăn nên mãi vẫn nghèo. Cán bộ bảo bây giờ làm cái gì cũng trên máy tính, tôi không biết, sợ bấm nhầm, sợ bị lừa đảo trên mạng”. Cái “sợ” ấy của Si chính là bức tường tối bao quanh, khiến nhiều phụ nữ vùng cao mãi luẩn quẩn trong nghèo đói, lạc hậu, mất cơ hội để làm chủ cuộc đời mình.

Khát vọng khởi nghiệp

Với tỷ lệ nữ chiếm 49,19% lực lượng lao động của tỉnh, các chị đóng vai trò nòng cốt trong sản xuất nông, lâm nghiệp. Toàn tỉnh hiện có 1.111 doanh nghiệp do nữ làm chủ, 59 hợp tác xã (HTX) do nữ quản lý có sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên. Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) các cấp hỗ trợ thành lập 12 HTX, 19 tổ hợp tác,



Cán bộ phụ nữ tỉnh hỗ trợ người dân khắc phục hậu quả thiên tai.



Con cháu Bà Trưng

■ CHÚC HUYỀN

TRONG tâm thức người Việt, hình tượng Hai Bà Trưng cưỡi voi, phát cờ khởi nghĩa không chỉ là trang sử vàng về lòng yêu nước. Đó còn là minh chứng đầu tiên và hùng hồn nhất cho nghị lực vượt ngưỡng của phụ nữ Việt. Hai ngàn năm trước, khi rào cản là gông xiềng nô dịch và định kiến khắt khe của lễ giáo, những người phụ nữ ấy đã dám bước ra khỏi vùng an toàn của phận liễu yếu đào tơ để tự định đoạt vận mệnh của chính mình và dân tộc. Hào quang lịch sử ấy vẫn luôn cháy trong huyết quản các thế hệ sau.

Ngày nay, “hậu duệ” của Bà Trưng vẫn đang viết tiếp bài ca nghị lực bằng những cuộc chinh phục đầy cảm hứng trong thời đại mới. Đó là những người phụ nữ vùng cao dám khước từ “hủ tục” bắt vợ hay việc nghỉ học sớm để lấy chồng. Họ bước qua lũy tre bán để xuống phố học nghề, làm du lịch cộng đồng, hay đưa sản phẩm nông sản đặc sản của quê hương lên sàn thương mại điện tử. Không ít phụ nữ thành thị còn dấn thân vào các lĩnh vực vốn mặc định dành cho nam giới như công nghệ, vận tải. Đó còn là những người mẹ

đơn thân mạnh mẽ kiến tạo cuộc sống độc lập, hay những phụ nữ ở tuổi xế chiều vẫn bắt đầu học một kỹ năng mới, từ chối sự thương hại của số phận để sống trọn vẹn từng ngày.

Nghị lực của phụ nữ không phải là để chứng minh họ mạnh hơn nam giới, mà là để khẳng định quyền được sống một cuộc đời rực rỡ nhất theo cách họ muốn. Hình tượng Hai Bà Trưng vì thế không chỉ nằm trong sách giáo khoa như một biểu tượng quá khứ, mà chính là lời nhắc nhở về bản năng tự chủ và khát vọng tự do luôn thường trực của phụ nữ ■



Chị Bàn Thị Hom, thôn Nà Mầu, xã Thanh Thủy giới thiệu đặc sản chè Shan tuyết cổ thụ trên kênh TikTok.

CƠ HỘI CÔNG HIẾN

■ BIỆN LUẬN



Phụ nữ xã Hùng An tham gia thi đấu bóng đá.

53 nhóm cùng sở thích và duy trì 548 Tổ “Phụ nữ liên kết phát triển kinh tế”. “Ngày phụ nữ khởi nghiệp” hằng năm do Trung ương Hội và Hội LHPN tỉnh tổ chức trở thành sân chơi thu hút đông đảo phụ nữ tham gia với hơn 50 ý tưởng khởi nghiệp độc đáo, nhiều ý tưởng đoạt giải và được hỗ trợ kinh phí thực hiện.

Minh chứng sống động nhất cho tinh thần khởi nghiệp là chị Ma Thị Nhường, xã Trung Sơn. Chị đã xây dựng HTX Sản xuất nông sản chất lượng cao Trường Giang với 28 thành viên, vận động hơn 80 hội viên tham gia chuỗi liên kết. Chị Nhường mạnh dạn đưa 100% chế phẩm sinh học vào sản xuất trên 15 ha, áp dụng truy xuất mã QR và quảng bá sản phẩm trên sàn thương mại điện tử. Với doanh thu 1,8 tỷ đồng mỗi năm, chị đã giúp 12

gia đình hội viên thoát nghèo.

Chị Bàn Thị Hom, dân tộc Dao, Chi hội trưởng Phụ nữ thôn Nà Mầu, xã Thanh Thủy là người biến ý tưởng khởi nghiệp thành hiện thực. Năm 2023, chị Hom mang sản phẩm trà Shan tuyết tham gia Cuộc thi “Ý tưởng, sản phẩm khởi nghiệp” do Hội LHPN tỉnh tổ chức và giành giải Nhất. Sau cuộc thi, chị mua sắm trang thiết bị, liên kết với 10 hộ có diện tích chè Shan tuyết trong thôn bao tiêu toàn bộ sản phẩm chè búp tươi và chế biến thành các sản phẩm trà trước khi bán ra thị trường, như: Chè 1 tốm 1 lá, 1 tốm 2 lá, trà Mầu Đơn, trà ống lam, Phở Nhĩ, Bạch trà, Bạch tiên, Móng rồng... được chị Hom bán trên các sàn thương mại điện tử Shopee, Lazada; Facebook, Zalo, Tiktok. Mỗi năm, trừ chi phí đầu

tư, gia đình chị luôn thu nhập trên 100 triệu đồng.

Giờ đây, chuyển đổi số không còn là khẩu hiệu, mà là xu hướng tất yếu để phụ nữ khởi nghiệp, phát triển. Hội LHPN tỉnh xác định chuyển đổi số là đột phá chiến lược nhiệm kỳ 2025 - 2030 với mục tiêu: 100% cán bộ Hội có kiến thức số và ứng dụng AI trong công việc; 70% hội viên sử dụng dịch vụ ngân hàng số; xây dựng “Chi hội số” và “Gia đình số” trong cộng đồng. Những mô hình như “Chi hội 4.0”, “Kỹ năng sử dụng mạng an toàn” đã thu hút hàng nghìn người tham gia. Đặc biệt, hàng trăm phụ nữ biết sử dụng mạng xã hội, các sàn thương mại điện tử để quảng bá và giới thiệu sản phẩm.

Khẳng định vị thế

Vượt ra khỏi phạm vi gia đình và kinh tế, phụ nữ Tuyên Quang ngày càng khẳng định tiếng nói trong hệ thống chính trị, bộ máy quản lý nhà nước và các hoạt động xã hội. Tỷ lệ đảng viên nữ toàn tỉnh chiếm 39,80%. Tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy tỉnh chiếm 25%, cấp ủy ở cơ sở chiếm 28%. Nhiệm kỳ 2021 - 2026 có 5 nữ ĐBQH (chiếm 45,45%) và 42 nữ đại biểu HĐND tỉnh (chiếm 41,58%). Đội ngũ cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý là 120 chị (chiếm 39,86%). Cùng với đó, trong các lĩnh vực chuyên môn, vai trò của phụ nữ cũng vô cùng đậm nét với tỷ lệ nữ nhà giáo chiếm 76,66%, có 4 y bác sĩ nữ được phong tặng danh hiệu Thầy thuốc Ưu tú, 30 nữ bác sĩ chuyên khoa I, II. Có 4 chị đạt danh hiệu Nghệ sĩ Ưu tú; hàng trăm vận động viên nữ mang về nhiều tấm huy chương danh giá từ các giải đấu khu vực và quốc tế. Có 250 đề tài, sáng kiến của 250 tác giả/đồng tác giả là nữ được ứng dụng vào thực tiễn, góp phần tăng năng suất lao động. Giai

đoạn 2021 - 2025, có 5.247 phụ nữ tiêu biểu trong các phong trào thi đua được các cấp, ngành biểu dương, khen thưởng.

Đây không chỉ là những con số thống kê, mà là kết quả của sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi của cấp ủy, chính quyền địa phương đối với công tác cán bộ nữ, là “quả ngọt” của hàng loạt chính sách khuyến khích phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp; đồng thời là quá trình bền bỉ đấu tranh cho bình đẳng giới và sự tự nỗ lực khẳng định vị thế của chị em phụ nữ.

Hằng năm, cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp đều tổ chức gặp mặt, tôn vinh phụ nữ tiêu biểu trong các lĩnh vực, góp phần khích lệ, động viên vai trò lãnh đạo, cống hiến của phụ nữ. Hàng loạt câu lạc bộ về bài trừ hủ tục, phòng chống tảo hôn, bạo lực gia đình, phát triển kinh tế ra đời và hoạt động hiệu quả giúp phụ nữ vượt qua các rào cản để nỗ lực vươn lên.

Trao đổi với chúng tôi về vai trò của nữ lãnh đạo trong thời đại mới, đồng chí Vương Ngọc Hà, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh chia sẻ: “Làm lãnh đạo, quản lý đòi hỏi có kiến thức chuyên môn sâu rộng, khả năng điều hành linh hoạt, nhạy bén và bao quát. Là một nữ lãnh đạo, chúng tôi phải nỗ lực nhiều hơn bởi ngoài “giỏi việc nước”, các chị em còn hoàn thành thiên chức người vợ, người mẹ. Dù ở cương vị nào, phụ nữ Tuyên Quang luôn phát huy khả năng, trí tuệ để khẳng định vị thế, góp phần xây dựng tỉnh nhà phát triển”.

Dù đã đạt được nhiều thành tựu, nhưng hành trình phía trước của phụ nữ Tuyên Quang vẫn còn không ít khó khăn. Bởi thế, để phụ nữ nắm bắt cơ hội phát triển, cống hiến, kiến tạo những giá trị mới, không phải là câu chuyện của riêng phụ nữ mà cần tiếp tục có nhiều giải pháp đồng bộ từ các cấp, ngành và toàn xã hội ■

DIỄN ĐÀN

Từ “giữ lửa” đến chủ thể kiến tạo

■ THIÊN THANH

TRONG tiến trình đổi mới và hội nhập, vị thế của phụ nữ Việt Nam đang được khẳng định ngày càng rõ nét. Nếu trước đây, phụ nữ thường được nhìn nhận chủ yếu trong không gian gia đình với thiên chức “giữ lửa”, thì hôm nay, họ đã và đang trở thành những chủ thể tích cực tham gia kiến tạo phát triển. Sự chuyển dịch ấy không chỉ là biểu hiện của tiến bộ về bình đẳng giới, mà còn phản ánh yêu cầu tất yếu của sự phát triển bền vững trong giai đoạn mới.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ”. Tư tưởng đó là nền tảng quan trọng để Đảng và Nhà nước ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm phát huy vai trò phụ nữ trên mọi lĩnh vực.

Những năm gần đây, ở các địa phương trong tỉnh, phụ nữ ngày càng chủ động hơn trong phát triển kinh tế gia đình. Họ tham gia các lớp tập huấn khoa học kỹ thuật, mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; tích cực tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã; từng bước ứng dụng công nghệ số trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm. Nhiều chị em đã trở thành chủ hộ sản xuất, người điều hành mô hình kinh tế hiệu quả, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững tại địa phương.

Điều đáng ghi nhận hơn cả là sự chuyển biến trong nhận thức. Khi được tiếp cận thông tin đầy đủ, được tuyên truyền, vận động phù hợp với đặc thù văn hóa từng vùng, phụ nữ dân tộc thiểu số đã dần vượt qua tâm lý tự ti, mạnh dạn khẳng định tiếng nói của mình.

Dẫu vậy, hành trình từ “giữ lửa” đến chủ thể kiến tạo vẫn còn nhiều thách thức. Ở một số nơi, định kiến giới chưa được xóa bỏ hoàn toàn; điều kiện tiếp cận nguồn vốn, khoa học công nghệ còn hạn chế; áp lực mưu sinh vẫn đặt gánh nặng lên vai phụ nữ. Điều đó đòi hỏi sự tiếp tục quan tâm của các cấp, ngành; sự phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức hội phụ nữ; đồng thời cần tạo môi trường để phụ nữ thực sự được tham gia vào quá trình xây dựng và giám sát thực thi chính sách ở cơ sở.

Khẳng định và nâng tầm vị thế phụ nữ không chỉ là yêu cầu của công bằng xã hội, mà còn là động lực thúc đẩy phát triển. Khi phụ nữ được trao cơ hội và niềm tin, họ sẽ phát huy tối đa năng lực, đóng góp thiết thực cho gia đình và cộng đồng ■

Để phụ nữ tự tin tỏa sáng và cống hiến

Phía sau mỗi người phụ nữ thành công là một bản lĩnh kiên cường, nhưng phía sau một cộng đồng phụ nữ cống hiến mạnh mẽ là những cơ hội được trao đi đúng lúc. Báo Tuyên Quang giới thiệu những ý kiến tâm huyết của các chuyên gia, nhà quản lý chia sẻ về hành trình kiến tạo không gian cho phụ nữ khẳng định mình.

Bà TRIỆU THỊ TÌNH,
Phó Chủ tịch Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

Trao sinh kế, nâng tầm vị thế



XÁC định tự chủ kinh tế là nền tảng cốt lõi để phụ nữ khẳng định vị thế, các cấp Hội đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp trọng tâm như: Đề án “Hỗ trợ hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý”, chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương” hay dự án 8 về bình đẳng giới. Các chương trình không chỉ khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, mà còn tạo điều kiện để hội viên tiếp cận nguồn vốn ưu đãi. Qua đó, trao sinh kế, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực, giúp phụ nữ từng bước làm chủ cuộc sống. Mặt khác, quyền và lợi ích chính đáng của hội viên được bảo

vệ hiệu quả thông qua tư vấn pháp luật, phòng, chống bạo lực gia đình và phong trào “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”. Vai trò của phụ nữ trong hệ thống chính trị ngày càng được khẳng định, với tỷ lệ đảng viên nữ toàn tỉnh đạt 39,8% và 45,45% nữ đại biểu Quốc hội. Khi tiếp sức và có điểm tựa vững chắc, phụ nữ Tuyên Quang không chỉ là người “giữ lửa” hạnh phúc gia đình, mà còn là lực lượng quan trọng thúc đẩy phát triển bền vững của địa phương.

Bà MA THỊ PHƯƠNG, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Phù Lưu

Vượt khó, lan tỏa nghĩa tình



Từ tháng 7-2025, xã Phù Lưu mới được thành lập trên cơ sở sáp nhập hai đơn vị hành chính. Địa bàn mở rộng, quy mô tổ chức tăng nhanh với 34 chi hội, 1.915 hội viên, đặt ra thách thức không nhỏ trong công tác điều hành và tổ chức phong trào. Tuy nhiên, bằng tinh thần chủ động, đoàn kết và khả năng thích ứng linh hoạt, các cấp Hội nhanh chóng ổn định tổ chức, đưa hoạt động đi vào nề nếp, giữ vững vai trò nòng cốt ở cơ sở.

Lấy an sinh xã hội làm điểm tựa kiến tạo cộng đồng, Hội đã triển khai những mô hình mang đậm dấu ấn nhân văn. Nổi bật là “Nhóm Phụ nữ giúp nhau viên gạch hồng” với gần 9.600 viên gạch được huy động, hiện thực hóa 13 công trình vệ sinh cho hội viên nghèo. Riêng phong trào “Hũ gạo tình thương” quyên góp được 1.255 kg gạo và gần 10 triệu đồng, kịp thời tiếp sức cho 10 gia đình trong lúc khó khăn nhất. Cùng với đó, chị em phụ nữ tiếp tục làm đẹp không gian sống với gần 10 km đường hoa rực rỡ và lan tỏa lối sống xanh qua các mô hình xử lý rác thải tại nguồn. Thông qua những việc làm thiết thực đây, phụ nữ Phù Lưu đang từng bước khẳng định vai trò nòng cốt, góp phần xây dựng cộng đồng đoàn kết, an toàn và nghĩa tình.

Bà SÙNG THỊ CHỖ, thôn Ngải Trỏ Thượng, xã Thành Tín

Tiếp sức cho phụ nữ dân tộc thiểu số

NHỮNG năm qua, chính quyền địa phương đã quan tâm triển khai nhiều chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, tiếp cận vốn vay, tập huấn kỹ thuật sản xuất. Tuy nhiên, do địa hình xa xôi, giao thông cách trở, điều kiện tiếp cận thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật của phụ nữ vùng biên vẫn còn không ít hạn chế. Vì vậy, chúng tôi mong Đảng và Nhà nước tiếp tục quan tâm, ban hành thêm những chính sách thiết thực, sát với điều kiện thực tế. Trước hết, cần có các chương trình hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm theo hướng

Ông TRƯƠNG TRUNG SƠN, Phó Bí thư Đảng ủy,
Chủ tịch UBND xã Minh Ngọc

Khẳng định vị thế



ĐẢNG ủy, UBND xã Minh Ngọc luôn xác định việc tạo điều kiện để phụ nữ phát triển về chính trị, kinh tế và đời sống tinh thần là nhiệm vụ xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, điều hành. Chúng tôi quan tâm quy hoạch, bồi dưỡng và giới thiệu cán bộ nữ tham gia cấp ủy, HĐND, UBND, các tổ chức đoàn thể, bảo đảm tiếng nói và vị thế của phụ nữ trong hệ thống chính trị cơ sở. Trong phát triển kinh tế, Hội Liên hiệp Phụ nữ đẩy mạnh tín chấp vay vốn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, xây dựng mô hình sinh kế phù hợp với điều kiện miền núi, qua đó giúp nhiều chị em mạnh dạn khởi nghiệp, nâng cao thu nhập, ổn định

cuộc sống. Bên cạnh đó, xã cũng chú trọng chăm lo đời sống tinh thần cho chị em thông qua các hoạt động văn hóa, thể thao, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc; lồng ghép tuyên truyền bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình.

Bà VÀNG THỊ CẦU, Giám đốc HTX Lan Trắng, xã Sà Phìn

Từ khung cửi truyền thống đến khát vọng vươn xa



TÔI sinh ra và lớn lên ở vùng đất Cao nguyên đá Đồng Văn, nơi phụ nữ Mông quanh năm gần với nương ngô, khung cửi. Nhiều chị em không thạo tiếng phổ thông, tỷ lệ mù chữ cao, nên ước mơ thoát nghèo, tự chủ kinh tế dường như quá xa vời. Chính điều đó thôi thúc tôi phải bắt phá để khẳng định bản thân và mở ra con đường mới cho phụ nữ dân tộc mình. Năm 2017, tôi thành lập HTX Lan Trắng với 15 xã viên ban đầu. Tôi xác định, muốn hội nhập thì sản phẩm lan truyền thống phải đi cùng chất lượng, mẫu mã và tư duy thị trường. Chúng tôi chuẩn hóa quy trình dệt, nhuộm, xây dựng thương hiệu, kết nối tiêu thụ qua nhiều kênh. Sau gần 7 năm, HTX đã có 125 xã viên, tạo việc làm ổn định cho chị em tại 7 tổ liên kết, thu nhập bình quân đạt 5 - 7 triệu đồng mỗi tháng. Với tôi, thành công không chỉ là con số tăng trưởng, mà là khi chị em tự tin giao tiếp, biết tính toán làm ăn, dám ước mơ cho con cái học hành đến nơi đến chốn. Tôi mong HTX không chỉ giữ nghề truyền thống, mà còn trở thành điểm tựa để phụ nữ Mông mạnh dạn bước vào thời kỳ hội nhập, tự khẳng định giá trị của mình.

ổn định, lâu dài; tăng cường kết nối thị trường để nông sản, thổ cẩm và các sản phẩm truyền thống của bà con có đầu ra bền vững. Cùng với đó, chúng tôi mong có thêm chính sách đào tạo nghề phi nông nghiệp phù hợp, đặc biệt là các nghề gắn với du lịch cộng đồng, dịch vụ biên mậu, chế biến nông sản... để chị em có thêm lựa chọn sinh kế, nâng cao thu nhập. Tôi tin rằng, khi phụ nữ dân tộc thiểu số được trao thêm cơ hội và điểm tựa từ chính sách, chúng tôi sẽ nỗ lực vươn lên, góp phần xây dựng quê hương ngày càng phát triển.



ĐẤT VÀ NGƯỜI TUYÊN QUANG

Ba mộc bản sắc phong ở Thổ Bình

■ GIANG LAM

Nhắc đến phụ nữ Tuyên Quang, người ta thường nhớ ngay đến nét duyên dáng, đầm thắm trong câu ca xưa. Nhưng đằng sau vẻ đẹp hiền hòa ấy còn là những câu chuyện lặng thầm về đức hy sinh và lòng thủy chung. Ngược dòng thời gian về năm Khải Định thứ 3 (1918), tại vùng Thổ Bình xưa có ba người phụ nữ bình dị đã được nhà vua trân trọng ban tặng danh hiệu “Tiết hạnh khả phong”. Trải qua hơn một thế kỷ, chuyện về ba tấm sắc phong mộc bản vẫn được người dân nơi đây giữ gìn và truyền tai nhau, nhẹ nhàng tựa như một khúc hát êm đềm ngợi ca tình yêu gia đình và vẻ đẹp tâm hồn của người mẹ, người vợ xứ Tuyên.

Ba đạo sắc phong “độc nhất vô nhị”

NGƯỜI ta vẫn thường ví von làn da trắng ngần, nụ cười tươi tắn của thiếu nữ Tuyên Quang là do được hưởng trọn linh khí của núi rừng, được tắm mát bởi những dòng sông dạt dào phù sa. Từ bao đời nay, sông Lô, sông Gâm cứ êm đềm nuôi dưỡng nên những người con gái mang vẻ đẹp thanh tân, dịu dàng. Thế nhưng, bản vẻ bề sâu của vẻ đẹp xứ Tuyên, các nhà nghiên cứu lịch sử đều nhận định, nhan sắc dấu ấn diễm đến đâu rồi cũng sẽ điểm nét phong sương theo thời gian. Cốt cách làm nên vẻ đẹp trường tồn của người phụ nữ nơi đây không nằm ở lụa là gấm vóc, mà thấm sâu bên trong là sự thảo tần, đảm đảm và tấm lòng sắt son chung thủy.

Lịch sử của vùng đất này đã minh chứng rõ nét cho cốt cách ấy. Khi phen giậu biên cương có giặc giã, những người con gái tưởng chừng liễu yếu đào tơ lại thể hiện những nghị lực phi thường. Họ lặng lẽ gạt nước mắt, dốc lòng vun vén chăm lo gia đình chồng, trở thành hậu phương vững chắc để người tiền tuyến yên tâm xung trận bảo vệ Tổ quốc. Khi người chống anh dũng ngã xuống, họ gánh vác nỗi đau góa bụa nhưng không hề gục ngã. Nhìn nhận về vấn đề này nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Tổng Đại Hồng chia sẻ: “Đuối mắt chồng từ khi tuổi đời còn rất trẻ nhưng vì trọng đạo hiếu nghĩa, những người phụ nữ ấy đã nén chặt bi thương. Bằng nghị lực của người con gái miền sơn cước, họ giữ vẹn lòng son sắt thủ tiết thờ chồng, tận tâm phụng dưỡng mẹ cha và dùng trọn phần đời còn lại

khuya sớm nhọc nhằn để nuôi dạy bảy con thơ đại trưởng thành”.

Chính bởi đức hạnh vẹn toàn và sự hy sinh cao cả ấy, vào năm 1918 (tức năm Khải Định Tam Niên), Vua Khải Định đã quyết định ban tặng danh hiệu cao quý “Tiết hạnh khả phong” cho ba người phụ nữ: Ma Thị Thiệu, La Thị Nội và Nguyễn Thị Ninh. Điểm đặc biệt của hiếm có là cả ba bà đều sống chung trong một tổng nhỏ miền núi (tổng Thổ Bình xưa) nay là xã Bình An và Minh Quang. Bà và cùng làm dâu con của dòng họ Ma Doãn danh giá.

Trong xã hội phong kiến, “Tiết hạnh khả phong” là sự ghi nhận tốt bậc, là ân sủng trang trọng nhất của triều đình dành cho những người phụ nữ thủ tiết thờ chồng, phụng dưỡng mẹ cha, nuôi dạy con cái thành bậc hiền tài. Thường thì cả một tỉnh rộng lớn mới trải qua quá trình xét duyệt khắt khe để vinh danh một người, vậy mà nơi thâm sơn cùng cốc lại có tới 3 bóng hồng được nhận đặc ân này. Điều đó minh chứng rõ nét cho nếp nhà nề nếp và phẩm hạnh chói sáng của người phụ nữ nơi đây.

Không phải những tờ giấy bản mỏng manh, dát vàng để bị thời gian làm cho mục nát, ba đạo sắc phong nơi xóm núi này được khắc tạc thành những khối mộc bản bằng gỗ quý. Kích thước mỗi cỗ mộc bản dài chừng 1m, rộng 50 cm và dày đến 10 cm, vỏ cùng vừng chãi và mang đậm hơi thở của văn hóa miền núi. Ở chính giữa bề mặt gỗ, bốn đại tự chữ Hán “Tiết hạnh khả phong” được chạm khắc nổi tinh xảo và thếp vàng uy nghi, bắt mắt lấp ló bụi mờ của thời gian năm đầu bề.



Tấm sắc phong “Tiết hạnh khả phong” của vua Khải Định tặng bà La Thị Nội, thôn Nà Cọn, xã Bình An được con cháu nhiều đời giữ gìn.

Xứng đáng danh hiệu “Tiết hạnh khả phong”

Trong số ba bậc liệt nữ được suy tôn, câu chuyện về bà Nguyễn Thị Ninh nguyên quán xã Khúc Phụ, nay là xã Minh Quang, luôn để lại những niềm xúc động sâu sắc cho hậu thế. Bà Ninh là vợ của Chánh đội trưởng suất đội cơ Ma Doãn Khâm - một người con xuất thân từ dòng tướng môn trâm anh thế phiệt, là cháu nội của Tể Quận công Ma Doãn Mẫn lẫy lừng.

Khi giặc tràn tới quấy nhiễu cõi bờ, ông Khâm mang trong mình dòng máu trung quân ái quốc đã anh dũng ngã xuống nơi sa trường. Chồng mất, để lại người vợ trẻ có nhan sắc nức tiếng khắp vùng cùng ba đứa con còn quá nhỏ thơ dại. Khép lại mọi lời ngỏ ý, dậm hỏi từ những nơi quyền quý mong muốn được gánh vác chõ che, bà Ninh kiên quyết ở vậy thủ tiết thờ chồng. Bỗng dưng tay mềm yếu và bờ vai bé nhỏ, bà nhọc nhằn khuya sớm, dầm sương dãi nắng trên nương ngô, thửa ruộng để nuôi dạy các con.

Sự hy sinh thầm lặng ấy đã kết nên trái ngọt. Năm tháng trôi

qua, ba người con trai của bà đều trở thành những trụ cột vững chắc của quê hương. Con cả Ma Doãn Khôn với trí thông minh xuất chúng, tính tình ngay thẳng, đi lính lập nhiều công trạng, sau này được tin nhiệm giao làm chức Tri châu Chiêm Hóa rồi thăng lên Bộ chánh tỉnh Tuyên Quang. Nổi gót người anh cả, hai người con thứ là Ma Doãn Dương và Ma Doãn Nghiêm cũng rèn luyện tố sức vẹn toàn, sau đều làm đến chức Chánh tổng, mang lại niềm vinh dự, tự hào vô bờ bến cho dòng họ.

Bên cạnh bà Ninh, hai người phụ nữ đức hạnh khác của vùng đất này là bà Ma Thị Thiệu và La Thị Nội xã Thổ Bình, nay là xã Bình An cũng trải tài đức đau mất mát tương tự. Chồng hy sinh vì nước, hai bà đã nén lại bi thương, dùng sự kiên cường, bền bỉ của người phụ nữ Tuyên Quang để che chở, nuôi dạy con cháu trưởng thành nên người.

Ngồi trong nếp nhà truyền thống, bà Ma Thị Yểng thôn Nà Cọn, xã Bình An - người đang trực tiếp hướng khói cho tấm sắc phong của bà La Thị Nội, bộc bạch những lời gan ruột: “Nhìn lên tấm mộc bản bọc vàng của tiền nhân truyền lại, đầu cuộc

sống hiện đại ngoài kia có nhiều cám dỗ và thay đổi, lớp hậu bối và đặc biệt là phụ nữ họ Ma Doãn chúng tôi vẫn luôn tự nhủ phải lấy chữ chung thủy, đảm đang làm trọng, sống sao cho trọn tình, trọn nghĩa với gia đình và quê hương”.

Nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Tổng Đại Hồng, người đã tự tay tỉ mỉ sao chép và giải mã những dòng chữ Hán trên mộc bản nhận định bằng một niềm tự hào: “Việc Vua Khải Định đặc ân ban sắc phong mộc bản cho ba người phụ nữ chứng tỏ sức ảnh hưởng to lớn về đạo đức và nhân cách của họ. Đó như một lời khẳng định rằng, phụ nữ xứ Tuyên không chỉ đẹp về sắc vóc êm đềm, mà chính đức hy sinh, sự kiên cường của họ đã vang xa, tỏa sáng đến tận chốn kinh kỳ”.

Cuối tuần thành thời nháp ngum trà nóng, ngắm vẻ ba tấm mộc bản khắc bốn chữ vàng “Tiết hạnh khả phong”, ta bỗng thấy lòng rung rúng. Đó không chỉ là câu chuyện của quá khứ, mà là lời ca tụng muốn đời danh riêng cho vẻ đẹp dịu dàng nhưng vô cùng mạnh mẽ, kiên trì của những đóa hoa rừng mang tên: Người con gái xứ Tuyên.

GIẢI THOẠI

Bà Đoàn Thị Diễm đối đáp với sứ giả

CUỘC đối đáp trí tuệ giữa nữ sĩ Đoàn Thị Diễm và sứ giả nhà Thanh là một trong những câu chuyện kinh điển về bản lĩnh phụ nữ Việt Nam. Chuyện kể rằng, lúc bấy giờ, bà Đoàn Thị Diễm đang ngồi ở cửa hàng thuốc của gia đình. Sứ giả đi ngang qua, thấy bà xinh đẹp, phong thái cốt cách nên nảy ý trêu ghẹo bằng một vế đối mang hàm ý “lả lơi”:

“An Nam nhất thốn thổ, bất tri kỳ nhân canh?” (Một tấc đất An Nam, không biết bao nhiêu người cày?).

Ý của tên sứ giả rất hỗn xược, vừa mỉa mai lãnh thổ nước ta nhỏ bé, vừa có ý xúc phạm nhân phẩm người phụ nữ. Bà Đoàn

Thị Diễm không hề biến sắc, ngẩng lên đáp trả ngay lập tức:

“Bắc quốc đại giang hà, hà cố nhất chu hánh?” (Nước phương Bắc sông dài biển rộng, có sao chỉ có một con thuyền đi qua?).

Câu đối của bà cực kỳ hiểm hóc: Nếu ông ví phụ nữ như đất để người ta “cày”, thì tôi ví ông chỉ là cái “thuyền” nhỏ nhoi, lạc lõng giữa dòng sông lớn. Sứ giả nghe xong tím mặt, xấu hổ. Hẳn hiểu rằng mình vừa chạm phải một “tảng băng chìm” trí tuệ. Một người đàn bà bán thuốc ở lẻ đường mà còn sắc sảo đến thế, thì nhân tài nước An Nam này không thể xem thường.

HẢI YẾN (Sưu tầm)

Ca sĩ
Hoàng Dung
thăng hoa trên
sân khấu,
lan tỏa vẻ đẹp
âm nhạc dân tộc
đến công chúng
(ảnh trái).

NSUT Nguyễn
Thị Thu Hồng -
người giữ lửa
tâm huyết trên
hành trình lan tỏa
giá trị văn hóa
xứ Tuyên
(ảnh phải).



Những “đóa hoa nghệ thuật”

■ PHƯƠNG THÙY

Qua trang viết trần trở, nét cọ tài hoa hay làn điệu dân ca đậm thắm, giới văn nghệ sĩ nữ xứ Tuyên đang lặng lẽ tạc khắc dấu ấn sáng tạo của mình vào đời sống tinh thần cộng đồng. Không ồn ào hay phô trương, những “đóa hoa nghệ thuật” ấy miệt mài truyền đi thông điệp nhân văn, đánh thức niềm tự hào về cội nguồn dân tộc.

DẤU ẤN MỸ CẢM

NHÀ văn Chu Thị Minh Huệ hiện lên như một “người kể chuyện” nặng lòng với quê hương. Những tác phẩm như: “Hồng trần”, “Sợi lanh dài”, “Bông dẻ đầm sương” hay “Chú đất”... khắc họa tinh tế từ tiếng khèn Mông da diết đến các nghi lễ linh thiêng, từ thân phận con người đến những chuyển động xã hội. Không ít tác phẩm văn chương của chị đã vượt khỏi ranh giới thường lầm để bước vào lớp học, trở thành cầu nối giúp thế hệ trẻ nhận diện cội nguồn, hiểu và yêu văn hóa bản địa.

Ở khía cạnh khác, bằng sự mẫn cảm thiên phú, các nữ sĩ si cùng nhau dệt nên dấu ấn mỹ cảm vô cùng đậm thắm. Đó là đóa Mộc Miên rực cháy kiêu hãnh trong “Nửa vòng bông gạo” (Đoàn Thị Kỳ); là âm hưởng đại ngàn quyên hòa qua “Suối đôi”, “Miền Soọc cồ” (Vương Huyền Nhung) hay “Mùa thổ cẩm thảo thức” (Trịnh Thử). Đó còn là sự thấu cảm quặn lòng trước thân phận phụ nữ vùng cao qua “Giấc mơ của cô” (Thần Hương) và cả thế giới tuổi thơ trong vạt qua thơ thiếu nhi của Nguyễn Quỳnh Mai. Vượt lên



Bức họa màu nước “Ngôi nhà nhỏ ở Lao Xa” là một trong hai tác phẩm của họa sĩ Nguyễn Yến tham gia triển lãm mỹ thuật tại Cộng hòa Pháp.

trên những vắn điệu thông thường, mỗi thi phẩm là một lần dẫn thân cho sứ mệnh truyền lửa, bền bỉ thấp sáng tình yêu con người và bảo tồn mạch nguồn văn hóa dân tộc.

Không dừng lại ở con chữ, dấu ấn nữ nghệ sĩ còn lan tỏa qua sắc màu hội họa. Năm 2025, họa sĩ Nguyễn Yến mang niềm tự hào xứ Tuyên đến triển lãm màu nước quốc tế quy mô lớn tại Ceret (Cộng hòa Pháp). Bằng nét cọ tài hoa, hai tác phẩm “Ngôi nhà nhỏ ở Lao Xa” và “Cây sa mu ở đầu bản” đã vượt qua vòng tuyển chọn khắt khe để sánh vai cùng 370 tác phẩm đến từ 58 quốc gia. Đặc biệt, “Cây sa mu ở đầu bản” đã lọt vào mắt xanh của nhà sưu tập quốc tế, hóa thân thành đại sứ văn hóa, mang vẻ đẹp rêu cao Tuyên Quang đến bên bờ quốc tế.

Trên ánh đèn sân khấu, ca sĩ Hoàng Dung tỏa sáng bằng phong thái mềm mại nhưng thâm sâu nội lực. Với tài năng âm nhạc đa sắc, chị biến hóa linh hoạt từ nhạc nhẹ hiện đại đến dân gian đương đại hay những điệu Then, Cọi quyền rũ. Trái ngọt cho sự dẫn thân bền bỉ ấy là danh hiệu Quán quân Ngôi sao dân ca Thành phố Hà Nội cùng hàng loạt Huy chương Vàng, Bạc quốc gia.

“Mỗi lần cất tiếng hát, tôi luôn tâm niệm mình mang theo thông điệp về cội nguồn, mượn thanh âm nghệ thuật để tự hào kể câu chuyện quê hương”, ca sĩ Hoàng Dung bộc bạch.

BẢN LĨNH TRUYỀN LỬA

Hội Văn học nghệ thuật tỉnh hiện có 312 hội viên, trong đó hơn 40% hội viên là nữ, tham gia ở hầu hết các chuyên ngành. Trần quý hơn, nhiều nữ nghệ sĩ không chỉ vững chuyên môn mà còn đảm nhiệm hiệu quả vai trò quản lý, kiến tạo môi trường nghệ thuật và ươm mầm thế hệ kế cận.

Khép lại về mềm mại thường thấy của người nghệ sĩ, trên cương vị Bí thư Chi bộ, Trưởng Đoàn Nghệ thuật Dân tộc tỉnh, Nghệ sĩ Ưu tú Nguyễn Thị Thu Hồng thể hiện rõ bản lĩnh “đứng mũi chịu sào”. Tháng 7-2025, khi Hà Giang và Tuyên Quang sáp nhập, mở không gian phát triển mới nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức trong tổ chức và vận hành hoạt động nghệ thuật. Giữa những xáo trộn ấy, bằng tư duy linh hoạt và nhiệt huyết cống hiến, chị đã biến áp lực thành sức mạnh gắn kết, giữ cho những chuyến xe nghệ thuật đều đặn lăn bánh về với bản làng. Những tấm Bằng khen từ Bộ Văn

hóa, Thể thao và Du lịch hay UBND tỉnh chính là sự tri ân xứng đáng cho nữ thủ lĩnh tận hiến với nghệ thuật, bền bỉ mang ánh sáng văn hóa đến vùng sâu, vùng xa.

Không chỉ ghi dấu ấn qua trang viết, nhà văn Chu Thị Minh Huệ còn khẳng định bản lĩnh vững vàng trên cương vị Tổng Biên tập Tạp chí Văn nghệ Tuyên Quang. Đứng trước bối cảnh không gian địa giới mở rộng và yêu cầu tinh gọn bộ máy, chị đã dung hòa “trái tim nóng” của nghệ sĩ với “cái đầu lạnh” của nhà quản lý. Chính bởi vậy, mỗi ấn phẩm ra đời đều chất lượng, trọn vẹn tinh hoa xứ Tuyên, đưa văn nghệ bám rễ sâu vào đời sống, góp phần lan tỏa tiếng nói của người cầm bút - những chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng.

Nhưng điều ít ai biết, phía sau ánh hào quang là không ít góc khuất nhọc nhằn. Với phụ nữ làm nghệ thuật, hành trình sáng tạo luôn song hành cùng áp lực mưu sinh, trách nhiệm giữ lửa gia đình và khát vọng vươn tới đỉnh cao nghề nghiệp. Để dung hòa tất cả, họ phải bền bỉ, mạnh mẽ hơn và mang trong mình nghị lực lớn hơn. Ca sĩ Hoàng Dung chia sẻ: “Có thời điểm tôi phải ôm theo con nhỏ rong ruổi đến từng điểm diễn, chất chịu từng khe hở thời gian để luyện thanh và bồi dưỡng học trò”. Vượt lên những nhọc nhằn mưu sinh, ngọn lửa cống hiến trong chị chưa bao giờ tắt. Trên bục giảng, chị không chỉ truyền kỹ thuật thanh nhạc mà còn trao gửi hồn cốt của từng làn điệu dân ca, tiếp sức cho lớp kế cận vừa bám rễ cội nguồn, vừa tự tin làm mới âm nhạc truyền thống.

Thực tế cho thấy, trong không gian sáng tạo nghệ thuật của xứ Tuyên, dấu ấn nữ giới hiện diện bền bỉ ở nhiều chuyên ngành, từ văn học, thơ ca, hội họa, âm nhạc đến sân khấu, nhiếp ảnh; mỗi lĩnh vực đều được làm mới bằng sự nhạy cảm thẩm mỹ và tinh thần dẫn thân ■

TỰ NG

ĐẾN VỚI BÓNG ĐÁ
BẢNG NIỀM ĐAM

NHIỀU bạn nữ đam mê bóng đá. Còn bố mẹ thì lại luôn động viên con của bóng đá nữ Việt Nam trở thành cầu thủ chuyên nghiệp.

Cầu thủ Minh Chuyên yêu bóng đá từ nhỏ, yêu cầu đầu ngoại hạng Anh, say bóng đá nhiều giờ không chán. Bà THCS, Minh Chuyên mới 16 tuổi đã khá năng chơi bóng đá. Trong các trận thi đấu, thân hình nhỏ bé nhưng bóng cho đồng đội, khả năng sút bóng rất chính xác. Cũng vậy. Lúc nào ở đội tuyển nữ và chỉ mình chơi bóng đá tiền đạo nhưng từ mùa bản thắng” - Chị Chuyên chia sẻ.

Nhìn thấy được tiềm năng của cô học trò, thầy giáo Trường THCS Bình Định) đã chủ động trao đổi với Ban Giám hiệu để được tuyển vào đội tuyển bóng đá nữ (CLB) bóng đá nữ T&T cho Minh Chuyên. Tháng 5-2019, cầu thủ Minh Chuyên đã được vào đội tuyển và được vào đội tuyển bóng đá nữ. Tuy thế hình không lý tưởng, lối chơi tốc độ và kỹ thuật không khéo léo, Minh Chuyên đã được huấn luyện viên đội tuyển bóng đá nữ đưa ra các cử chỉ không đúng. Không những thế, Minh Chuyên nhận được sự ủng hộ, cổ vũ từ gia đình và bạn bè.

MỖI TUẦN MỘT

Bản giao



Cuốn sách như một bệ đỡ, tâm linh và số phận.

hào tiên đạo

HỌC MINH CHUYÊN

■ LÊ DUY

Trước thềm ASIAN Cup nữ 2026, AFC dành sự kỳ vọng đặc biệt cho tiền đạo trẻ Ngọc Minh Chuyên (2004) trong hành trình cạnh tranh tấm vé dự World Cup 2027 của ĐT nữ Việt Nam. Và cô gái với đam mê quần đùi, áo số đang là niềm hy vọng, tự hào của thể thao Tuyên Quang.



Một pha kiến tạo của tiền đạo Ngọc Minh Chuyên.

bà con, hàng xóm nơi cô sinh ra và lớn lên thôn Bình An, xã Bình Nhân nay là xã Kim Bình. Thật xúc động, khi Minh Chuyên được lên đội tuyển trẻ Việt Nam, bố mẹ và bà con làng xóm mở hội ăn mừng. Ở thời điểm đội U18 Việt Nam thi đấu tại Phú Thọ, cả thôn còn cùng nhau thuê một chiếc xe 34 chỗ, di chuyển từ Tuyên Quang tới sân Việt Trì để cổ vũ cho cô. Nhờ về điều này, Minh Chuyên cho biết: “Bố, mẹ, các bác gần nhà gọi tên tôi trên khán đài. Lúc đấy tôi vừa ngượng, vừa vui khi mình được gia đình, được bà con xóm giềng ủng hộ, cổ vũ. Điều đó cũng trở thành niềm tự hào và cũng là động lực để tôi quyết tâm hơn với đam mê của mình”.

Minh Chuyên là 1 trong 4 cầu thủ được giới thiệu ở bảng C vòng chung kết Giải Bóng đá nữ châu Á 2026, ba cái tên còn lại là Yui Hasegawa (Nhật Bản), Sangita Basfore (Ấn Độ) và He Jia-Shiuan (Đài Loan).

TRIỂN VỌNG VƯỜN XA

Trước thềm vòng chung kết Giải bóng đá nữ châu Á 2026 trên trang của AFC đã giới thiệu “Được xem là người



Tiền đạo Ngọc Minh Chuyên.

kế thừa tiềm năng của Huỳnh Như, tiền đạo 21 tuổi Ngọc Minh Chuyên quyết tâm chứng minh mình đủ khả năng gánh vác trọng trách. Lối chơi quyết liệt cùng kỹ thuật rê bóng ấn tượng khiến cô trở thành cái tên đáng xem” và AFC khẳng định chân sút 21 tuổi này chính là người kế nhiệm tiềm năng nhất cho vị trí mà đàn chị Huỳnh Như để lại.

Huấn luyện viên Đoàn Việt Triều, Cầu lạc Thái Nguyên T&T chia sẻ “Minh Chuyên gây bất ngờ cho cả đội. Em ấy có ý chí, nghị lực. Dù thi đấu hay tập luyện, Minh Chuyên đều nỗ lực hết mình, bên cạnh kỹ năng triển vọng”.

Tại Giải Bóng đá nữ U18 Đông Nam Á 2022, với 6 bàn thắng ghi được, tiền đạo Ngọc Minh Chuyên của tuyển U18 nữ Việt Nam đoạt danh hiệu Vua phá lưới. Thành tích của Minh Chuyên đưa tuyển U18 nữ Việt Nam trở thành đội ghi nhiều bàn thắng nhất giải đấu với 23 bàn thắng, trực tiếp giúp đội tuyển U18 nữ Việt Nam vào chung kết. Và mới đây trong các trận tại vòng loại thứ hai Giải Bóng đá nữ U20 châu Á năm 2024, Minh Chuyên đã có 3 bàn thắng, ngay trong trận đấu đầu tiên gặp đội tuyển U20 nữ Iran, Minh Chuyên đã kiến tạo thành công bàn thắng ở phút thứ 35 và ở loạt trận gặp U20 nữ Lebanon (5 - 6), Minh Chuyên lại lần nữa lập cú đúp, với 2 bàn thắng dứt điểm lạnh lùng ở

khoảng cách gần, ấn định thắng lợi 3 - 0 cho U20 nữ Việt Nam. Với 6 điểm tuyệt đối sau 2 trận, U20 nữ Việt Nam cùng Australia là hai đội bóng ở bảng A ghi danh vào vòng chung kết U20 nữ châu Á 2024 sớm 1 vòng đấu. Màn độ sức giữa 2 đội ở lượt trận cuối chỉ có ý nghĩa xác định ngôi đầu bảng.

Chính vì vậy, trong bối cảnh đội tuyển nữ Việt Nam bước vào giai đoạn chuyển giao thế hệ sau khi tham dự World Cup nữ 2023, Minh Chuyên đã được HLV Mai Đức Chung trao cơ hội. Cũng trong năm 2023, cô được vinh danh cho danh hiệu Cầu thủ nữ xuất sắc nhất năm tại Gala Quả bóng vàng Việt Nam do báo Sài Gòn Giải Phóng tổ chức. Minh Chuyên bảo, đây là cơ hội vô cùng quý giá, để chị được tập với các cầu thủ đàn chị giàu kinh nghiệm, có trình độ chuyên môn tốt.

Không giấu nổi niềm vui và sự xúc động, ông Ngọc Văn Đoàn, bố của cầu thủ Minh Chuyên tự hào, những ngày đầu xuân, dù đang bận việc đồng áng đang vào cao điểm, nhưng gia đình và hàng xóm đều theo dõi tình hình của Chuyên, kịp thời động viên con khi đội tuyển thi đấu. Mọi người ở quê hương luôn dõi theo các trận thi đấu và tin tưởng Minh Chuyên cùng đồng đội sẽ mang vinh quang về cho bóng đá nữ nước nhà ■

ĐI CUỐN SÁCH

hưởng tâm linh trong văn hóa Việt

■ MINH AN

TRONG nền văn xuôi Việt Nam đương đại, *Mẫu Thượng Ngàn* của Nguyễn Xuân Khánh (Nhà xuất bản Phụ nữ năm 2006) không chỉ là tiểu thuyết lịch sử - phong tục mà còn là một “khảo cổ tinh thần”, đi sâu vào lớp trầm tích văn hóa của người Việt, nơi tinh thần người dân từ tưởng sâu sắc. Đạo Phật suy vi, Nho giáo không còn giữ vị thế độc tôn, Thiên Chúa giáo lan rộng. Chính trong sự giao thoa và xung đột ấy, đạo Mẫu - tín ngưỡng bản địa lâu đời trở dậy mạnh mẽ như một mạch ngầm bền bỉ trong đời sống tinh thần người dân làng Cổ Đình.

Tác giả Nguyễn Xuân Khánh không xem đạo Mẫu như một yếu tố trang trí bối cảnh mà đặt nó ở vị trí trung tâm cấu trúc thế giới nghệ thuật. Đạo Mẫu hiện diện như “trái tim văn hóa” của cộng đồng: chi

phối cách con người nghĩ, sống, yêu thương, chịu đựng và hy vọng. Ở đó, hình tượng Mẫu như biểu trưng của người mẹ vũ trụ, của sự bao dung, che chở, thấm vào từng số phận, đặc biệt là các nhân vật nữ.

Những người phụ nữ trong *Mẫu Thượng Ngàn* mang trong mình tính thần Mẫu: mạnh mẽ, nhân nại, phồn thực mà nhân ái, vừa chịu đựng bi kịch đời thường vừa giữ gìn cội rễ văn hóa. Qua họ, tác giả tôn vinh sức sống âm thầm của cộng đồng nông thôn Việt Nam trong cơn lốc lịch sử.

Cùng với đạo Mẫu, hát văn và nghi lễ hầu đồng trong tiểu thuyết tạo nên nhịp điệu tâm linh bao trùm toàn bộ cuốn sách. Hát văn không chỉ là âm nhạc nghi lễ mà là ngôn ngữ cảm thức, nơi con người giao tiếp với thế giới siêu nhiên, bày tỏ nỗi niềm, ước vọng và khát khao vượt thoát số phận.

Trong không khí của những buổi hầu đồng, lời hát, nhịp phách, dáng điệu lên đồng hòa quyện cùng đời sống trần thế, xóa nhòa ranh giới giữa thực và thiêng. Nhờ đó, nhà văn khiến người đọc không chỉ

hiểu về đạo Mẫu mà còn cảm được hơi thở linh thiêng của văn hóa dân gian, như đang đứng giữa một không gian lễ hội ngập tràn âm thanh và xúc cảm.

Không đơn thuần kể chuyện làng quê xưa, *Mẫu Thượng Ngàn* đặt ra câu hỏi lớn về bản sắc văn hóa Việt: trong những thời khắc biến động, điều gì giúp con người bám trụ, không lạc mất mình? Câu trả lời của Nguyễn Xuân Khánh là: chính những giá trị tâm linh bản địa như đạo Mẫu đã trở thành chiếc neo tinh thần, giúp cộng đồng vượt qua khủng hoảng.

Với bút pháp dung hòa giữa hiện thực và huyền thoại, giữa chất đời thường và chất nghi lễ, *Mẫu Thượng Ngàn* trở thành một trong những tiểu thuyết hiếm hoi viết về tín ngưỡng dân gian bằng chiều sâu văn hóa và niềm trân trọng thực sự. Cuốn sách cũng thuộc số tác phẩm văn học xuất sắc được bình chọn tiêu biểu nhân 50 năm thống nhất đất nước.

Đọc *Mẫu Thượng Ngàn*, ta như thấy một bản giao hưởng của ký ức, tâm linh và số phận con người Việt. Những trang sách không chỉ giúp người đọc theo dõi một câu chuyện, mà còn dắt họ bước vào thế giới tinh thần của dân tộc - nơi tiếng hát văn ngân lên như nhịp tim văn hóa, và hình tượng Mẫu tỏa sáng như biểu tượng bất diệt của cội nguồn ■



án giao hưởng của con người Việt.

Cám nguyện của mẹ

Truyện ngắn: NGUYỄN THỊ BÍCH NHÀN

1.

CHUYỆN bắt đầu từ việc bà nội tôi quá coi trọng danh phận.

Ba tôi là con trai độc nhất, lại trưởng họ. Bà nội bảo cưới vợ phải "xem tướng, xét gia thế" cho xứng mặt tổ tiên. Mẹ tôi không đạt chuẩn nào trong mắt bà. Con gái một gia đình từ phía Bắc vào vùng kinh tế mới, chỉ có núi, sỏi đá với nắng gió. Tệ hơn. Cô gái ấy sắc vóc chỉ ở mức coi được, lại học chưa hết cấp hai. Nhiều đó đã dư để nội phán: không xứng.

Ba tôi yêu mẹ đến mức liều lĩnh. Khi nấn nỉ không được, ông chọn cách "gạo nấu thành cơm". Vô tình bà nội lại có cơ để chỉ chiết:

"Coi chừng trâu mình mà nghe người ta!"

Ba tôi lập lời thề nếu không cưới được mẹ thì đi tu, hoặc chết. Biết tính con, bà nội miễn cưỡng gật đầu. Đồng ý không có nghĩa đồng thuận. Từ ngày về làm dâu, mẹ sống trong một cuộc xét hỏi không hồi kết. Cái kiểu thờ mặt cũng sai.

Là một thằng cháu, tôi nỗ lực nào có ý nghĩ ghét bỏ hay công kích nội mình. Nhưng với tư cách đứa con duy nhất của mẹ, tôi xót xa và càng kính yêu hơn nữa người mẹ khốn khổ vô cùng của mình. Tôi cố gắng chui sâu vào phần bên trong cái vỏ khô khốc sắt đá, cố đặt mình vào vị trí nội để tìm lý do thông cảm cho bà. Nhưng bất lực. Cuối cùng, tôi chọn giải thích kiểu tâm linh là do khắc tuổi, khắc tướng, khắc tính gì gì đó... Tóm lại khắc gì không biết, chỉ biết tôi cố gắng chu toàn tối đa thì nội cũng tìm ra cái sai của con dâu để nhiech móc. Chắc vì sự trầm cảm sâu nặng mà cả hai lần mang nặng đẻ đau, mẹ hạ sinh trót lọt nhưng hài nhi vừa khóc oa oa... đã tắt ngấm như bóng điện mới sáng đã bị cháy.

Đã không ứng, giờ càng thêm khó chịu. Ngày nào bà cũng giục ba bỏ gấp bỏ gấp, thử đàn bà mới chuyện đẻ cũng không biết. Ba tôi nói mẹ có tội tình gì mà bỏ? Bà nội vẫn không dừng, cứ đem chuyện lấy vợ điếc đặc, tiết đường nổi dờn ra đục đẻo miết. Khung hoảng đỉnh điểm khi mẹ sinh ra tôi gái tôi. Bà nội như bị giáng một nhát đao:

"Đẻ chi cái thứ đái ngồi!"

Rồi bà nằm vật ra, bỏ ăn bỏ uống. Ba tôi bị dồn vào chân tường. Cuối cùng, ông đồng ý cưới thêm cô Chi xóm bên, lỡ thời nhưng vẫn còn trong diện đẻ được. Mẹ không ở lại làm "chị em cùng chồng" mà bế chị tôi về lại vùng kinh tế mới. Lúc đó, mẹ đã mang thai tôi.

Chị em tôi lớn lên cùng mẹ và bà ngoại gần đất xa trời. Mẹ mới sinh đã đi làm thuê. Sữa căng tràn, thấm ướt áo, nhỏ xuống đất. Con ở nhà thêm sữa, mẹ gạt nước mắt mà đi. Ban ngày làm vườn ngoài đồng. Tối về ấm em, nấu cháo thuê. Có khi chăm người bệnh liệt chờ chết. Nhà nghèo nhưng mẹ không cho chị em tôi chăn bò, ẵm em thuê.

- Phải học. Nghèo không được dốt. Kéo râu xấu tổ tiên, dòng họ.



Minh họa: BÍCH NGỌC

Tôi bèn hỏi:

- "Vậy quê con ở đâu? Nơi con sinh ra hay nơi đang sống với mẹ?"

- "Quê con là nơi ba con được sinh ra. Người phải có cội nguồn mới đứng được".

Tôi chưa đủ lớn để hiểu hết ý mẹ, nhưng nhớ.

Mẹ sợ con quên nguồn cội là quá đúng, vì tình ba tôi đâu có bạc. Ba ở lại với cô Chi, nhưng ông đâu cắt đứt với mẹ con tôi. Thỉnh thoảng, người quen dưới quê lên vùng kinh tế mới mang theo ít tiền, ít quần áo trẻ con, bảo là "cư người trong họ gửi". Mẹ không hỏi của ai, nhưng nói với chị em tôi của ba gửi cho hai đứa.

Đâu chỉ có một lần ba lên lên núi thăm chúng tôi. Nhưng lần nào cũng vậy, ba đến và đi trong buổi theo ý mẹ:

- Anh về đi, kéo mang tiếng thêm.

- Dù thế nào, em vẫn là dâu trưởng họ Trần". Mẹ không trả lời. Nhưng từ đó về sau, mỗi lần nhắc tới cội nguồn, mẹ đều nói chắc như một lời thề.

Mẹ sợ mình có lỗi với cô Chi - người đàn bà đến sau không xứng bị xử tệ. Người đàn bà lỡ thì ấy ít nói, chăm bà nội về già khó tính và chấp nhận để ba chăm sóc con riêng như phận sự của mình. Cô không sinh được con. Có lẽ là định mệnh nào đó khó nói. Không có con, người phụ nữ có còn nỗi bi thiết nào lớn hơn? Cô Chi vẫn lặng lẽ ở bên ba tới đến cuối đời, chăm nom mả mả tổ tiên, hương khói nhà thờ họ, và đặc biệt chưa có một lời bất nhẫn về mẹ.

Ba tôi đã mất năm chị tôi học mần mười hai. Nghe kể trước lúc đi, ông dặn chú Mười trong họ: "Tôi không ly hôn với người vợ trước, trên danh nghĩa, bà ấy mới là vợ chính thức".

Ba mất rồi đến ba ngoại mất. Một năm sau, mẹ họ dai dẳng. Thuốc tiệm chi cầm chừng. Khi chị ép đi bệnh viện tỉnh, bác sĩ chuyển vào Sài Gòn sinh thiết. Ung thư phổi giai đoạn cuối. Ráng cầm cự được một năm rồi mẹ cũng đi.

Trước khi mất, mẹ nắm tay chị em tôi:

- Các con có họ hàng nhưng mẹ đã đem các con về nơi cực khổ, đơn côi đơn chiếc. Mẹ xin lỗi vì không thể làm tuổi thơ các con đủ đầy hơn. Đất này trọc quá...
Câu nói ấy theo tôi suốt đời.

2.

Tôi không thi đại học. Tôi xin vào kiểm lâm xã. Vừa làm vừa theo học từ xa. Tôi ám ảnh những triển đồi nứt nẻ, bụi đỏ quần lấy tóc mẹ ngày xưa. Nhớ cơn ho của mẹ giữa gió núi. Nếu đất xanh, có lẽ đời người cũng bớt xót xa.

"Nếu đất xanh, có lẽ đời người cũng bớt xót xa". Chị tôi nói vui, mảy là "tù nhân" đầu tiên của rừng khi tôi ngâm ngùi nói vậy rồi đề xuất trồng sầu riêng trên những mảng rừng da beo. Chỉ ủng hộ nhưng nhiều người cười. Có người bảo tôi mơ giữa ban ngày. Nhưng tôi vẫn quyết tâm, biết đâu giấc mơ ban ngày lại mang theo lý trí.

Tôi lên Tây Nguyên học cách làm đất, chọn giống, xử lý nấm bệnh. Tôi gõ cửa từng nhà, thuyết phục từng hộ.

- Không tàn phá nữa, người với rừng phải cộng sinh.

Như có sự tác động tâm linh nào đó, tôi say sưa nói với mọi người về giấc mơ sầu riêng. *Vùng này đất đồi rất dày, hàm lượng mùn cao và thoát nước tốt lại có màu đỏ vàng, thêm khí hậu mát mẻ sẽ là thiên đường của loại trái ăn một miếng nhớ một đời này. Thiên đã thời, địa đã lợi rồi, chỉ còn thiếu yếu tố "nhân hòa"...*, tại sao chúng ta không bắt tay?

Đầu tiên, những người trẻ hướng ứng rồi lây lan tốt. Kiên, Thor, Khánh... đến bác Tám, thím Mân, cô Xứu... Những ngọn đồi bắt đầu lấm tấm màu xanh.

Mười năm sau.

Có hộ trả được nợ. Có nhà sửa lại mái ngói, lát gạch men, có nhà lên mễ. Tôi không biết mẹ có nhìn thấy không? Nhưng mỗi lần đứng giữa rừng sầu riêng, tôi thấy lòng thanh thản hơn.

Chuyện chàng trai làm kiểm lâm xã đã tìm được hướng đi đúng đắn và bền vững cho những người dân vùng kinh tế mới từng sống bằng nghề phá rừng đã lan nhanh khắp huyện. Cấp trên ghi nhận, tôi được lên tuyến trên nhận nhiệm vụ. Như cá gặp nước, ở cương vị này, tôi càng có đủ điều kiện để kêu gọi và mở rộng diện tích trồng sầu riêng, nó sẽ là loài cây giúp dân nghèo đổi đời bền vững.

Công việc coi như có chút thành tựu, tôi nghĩ chắc mẹ đã mỉm cười nơi chín

suối. Nhưng đâu đó trong tôi, vẫn lơ lửng mối dằn vặt với tâm nguyện của mẹ. Đêm mưa, vợ con ngủ sớm, tôi thao thức. Nhà tôi xây cạnh căn nhà cũ của mẹ. Tôi giữ lại căn nhà ấy. Ngày nào cũng qua quét dọn, bật đèn, nằm trên chiếc giường xưa. Chính trên chiếc giường nhỏ bé này, mẹ từng nói "Không có cội nguồn, con người ta để lạc lăm, khó mà đứng vững".

Ngồi dậy, muốn thức cùng đêm, tôi khuấy một ly cà phê nóng, mặc chiếc áo ấm, kéo chiếc ghế lại cửa sổ. Mưa to hơn, gió quạt rín rít. Qua màn mưa, tôi thấy mẹ lặn lội như cánh cò ngược gió, đôi mắt hiền từ, nhẩn nại. Mẹ bao giờ cũng nhận mình là dâu trưởng họ Trần. Có lần mẹ dắt tôi về thấp nhang. Mả mả tổ tiên bị nhà cửa bao vây, rác đổ cạnh bên. Nhà thờ họ bé xíu, đứng cheo leo ngoài bờ ruộng. Ánh mắt mẹ hôm đó buồn như một vạt nắng cuối ngày.

3.

Năm nay, tôi quyết định đưa vợ con về giỗ họ. Chưa không đi một mình như những lần trước.

Xe dừng ở đầu làng, trống ngực tôi tự dưng đập liên hồi. Bụng nghĩ cha con tôi sẽ được chào đón nồng nhiệt. Có ai ngờ, bao trùm nhà thờ họ là sự im ắng không cần thiết.

- Trai tráng và nhiều chú bác đi làm ăn xa không về. Giỗ họ nhưng rồi rạc vài người tóc bạc chân run. Trẻ con bây giờ bánh trái đầy đủ, chúng cũng chẳng mong đợi bánh ít, bánh nậm như lũ bầy hồi nhỏ. Đến nỗi kêu vô ăn bánh ngói cổ, tụi nó cũng không hào hứng.

Tôi ngồi chia sẻ với chú Mười - tạm thời làm công việc của trưởng họ. Chú có tâm nguyện muốn nhanh chóng chuyển "chức" trưởng họ lại cho đúng thứ bậc vai vế - là tôi - và hoàn thiện gia phả họ Trần xóm Cầu Suối. Phải làm lại, đàng hoàng hơn, đầy đủ, đẹp đẽ và trực quan hơn. Tranh thủ những cụ trong họ còn sống mà làm sớm. Sẽ đặt ở chỗ trang nghiêm nhất trong nhà thờ họ để mai mốt con cháu về, nhìn đó mà biết gốc gác, thứ bậc của mình.

Bắt tay vào làm mới biết gia phả gốc thiếu sót nhiều. Tôi và chú truy tìm, bổ sung những tên tuổi bị bỏ quên. Đến lượt mẹ tôi, có người chần chừ:

- Bà ấy bỏ đi lâu lắm...

Căn phòng chùng xuống. Tôi chưa kịp nói thì cô Chi - người đàn bà tóc đã bạc gần hết đầu chên trà xuống.

- Không. Chị bỏ đi là vì không ở được. Nhưng chị ấy vẫn sinh con cho họ Trần. Hãy ghi tên chị ấy vào. Dâu trưởng thì vẫn là dâu trưởng.

Sau lời cô, căn phòng nhỏ của nhà thờ họ im lặng một cách thiêng liêng. Tôi nhìn cô, lần đầu tiên thấy giữa chúng tôi không còn khoảng cách.

Gia phả và con đường bê tông sáng loáng vào nhà thờ họ đã hoàn thành, họ mạc tập trung về làm bữa liên hoan nhỏ.

Trong lúc mọi người nâng ly, tôi cũng vui vẻ cụng rồi ngược nhìn tấm gia phả treo trang nghiêm trên tường. Giữa những tên tuổi chẳng chịt như rễ cây, tên mẹ tôi hiện lên rõ ràng, đậm nét. Bất giác, tôi nhớ những ngọn đồi trước năm xưa. Chúng đã xanh. Và hôm nay, giữa cội nguồn, tên mẹ cũng xanh lại. Bỗng tôi nghe tiếng mẹ cười. Không phải nụ cười nhẩn nhặn của một đời làm dâu lạc loài. Mà là nụ cười của người cuối cùng cũng được trở về.



Minh họa: NGỌC AN

NGUYỄN TRẦN BÉ

Cầu tào mùa xuân

Mùa Xuân cây nảy chồi xanh
Mận, đào khoe sắc long lanh núi đồi
Nắng xuân sưởi ấm lòng người
Gầu tào ngày hội rạng ngời mắt em
Quả còn ngủ sắc bay lên
Váy Mông uốn nhịp tiếng khèn mê say
Con cù cử títt mù quay
Cây đu kéo kẹt ngắt ngày hôn người
Kéo co, đẩy gậy cùng chơi
Tiếng reo vang cả đất trời cao nguyên
Anh một bên, em một bên
Quả pao bay lượn trao duyên không lời
Hội Xuân thăm đắm tình đời
Kéo em về giữa một trời men say!...

NGUYỄN XUÂN HÙNG

Bên dòng Nho Quế

Lâu lắm rồi mới trở lại Biên cương
Bao kỷ niệm phai mờ theo năm tháng
Sông Nho Quế êm đềm trong chiều vàng nắng
Mây trắng soi mình đáy nước lung linh

Mặc cho thời gian trôi ai nhớ, ai quên
Hoa mua tím vẫn thủy chung năm tháng
Giữa đá xám vẫn tình khôi hoa Tam Giác Mạch
Bên dòng Nho Quế em có thấy chăng?

Lâu lắm rồi anh lại nắm tay em
Đi dọc bên dòng sông biên giới
Hương quế, hương hồi đâu đây mời gọi
Cây đào khoe nụ để chào đón mùa xuân

Cùng em đi trong gió quyen nắng vàng
Trên đỉnh Lũng Cú cờ Tổ quốc tung bay
phấp phới
Anh nghe thấy tiếng mùa Xuân đang tới
Sông Nho Quế dịu dàng - Em hát "Gọi Xuân".

NGUYỄN QUỐC TRÍ

Những nẻo xuân

Lối nhỏ nào xuân đến
Bao nẻo đường xuân qua
Cơ duyên nào đã hẹn
Hồn ta với đất trời.

Thanh xuân xưa em đến
Tháng năm dài ở đây
Ngôi nhà ta chung xây
Là lâu đài hạnh phúc.

Em có phải mùa xuân
Mà bốn mùa hoa trái
Em có phải nẻo đường
Xuân xưa từng trở lại.

Chấp chới những nẻo đời
Trông ngàn mây bạc núi
Kìa nẻo đường cát bụi
Nhòa dấu thời thanh xuân.



Minh họa: ĐỨC TRẦN

ĐỖ THÀNH ĐỒNG

Tiệc xuân

Xuân ơi ta đã già rồi
sao mà cứ tiếc cái hồi như em
hôm qua tình dậy nửa đêm
nghe gà gáy cạn cả niềm trăng non
tay mân mê ngón trẻ con
sờ từng nhịp thở xuân mòn theo tay
sợ xuân em một dáng gầy
mắt xanh theo những bóng ngày ra đi
tóc còn bạc nổi sần si
ta tiêu dè sến cái thì xuân em
nào đâu một tuổi cả thềm
lo xuân chóng chán mà lem luốc tình
xuân ơi ta bỗng giận mình
chưa tri kỷ đã bất bình hồng nhan
tự mình nhóm lửa đa đoan
rồi ôm một đồng tro tàn để khơi
nỗi niềm cứ rủa xuân ơi
tiệc xuân ta tiếc ai ngồi tiếc ta
ô kìa đất nở đầy hoa
lẻ xuân vẫn biết cỏ gà đầy thôi.

ĐẾN VỚI BÀI THƠ HAY

Ngày phải đẹp

Vào ngày phải đẹp lên ngôi
Hoa tươi ta tặng, thật lời ta thưa
Rằng yêu biết mấy cho vừa
Biển trời sâu rộng vẫn chưa là gì

Thương người chẳng thờ than chi
Làm thân cò vạc chỉ vì chồng con
Nay ta xin trước phần son
Lau nhà, rửa bát nấu cơm phụ người

Mảnh tình lạc giữa dòng đời
Thu về dâng hết cho người từ nay
Người ơi, nâng chén rượu này
Tìm ta nguyện dưới chân mây người thôi...

ĐINH XUÂN TRƯỜNG

CÓ những bài thơ hay không phải bởi những mỹ từ cầu kỳ hay điển tích xa lạ, mà bởi nó chạm được vào sợi dây rung cảm chân thành nhất của con người. "Ngày phải đẹp" của tác giả Đinh Xuân Trường là một tiếng lòng như thế - một bản tình ca mộc mạc, nơi người đàn ông tự nguyện "lùi lại" một bước để tôn vinh người phụ nữ của đời mình.

Mở đầu bài thơ bằng một tâm thế rất mực phong lưu: "Vào ngày phải đẹp lên ngôi". Hai chữ "lên ngôi" nghe vừa hóm hỉnh, vừa chứa đựng một sự trân trọng tuyệt đối. Trong vũ trụ tình cảm của tác giả, người phụ nữ không chỉ là đóa hoa, mà là một "vương triều" của yêu thương và đức hạnh. Để rồi, khi đứng trước sự bao dung ấy, mọi thước đo thế gian bỗng trở nên nhỏ bé: "Biển trời sâu rộng vẫn chưa là gì".

Nhưng cái hay của Đinh Xuân Trường không dừng lại ở sự tụng ca trù tụng. Anh nhìn thấu nỗi nhọc nhằn ẩn sau nụ cười hiền hậu:

"Thương người chẳng thờ than chi
Làm thân cò vạc chỉ vì chồng con"

Chữ "thương" đặt trước chữ "yêu" khiến câu thơ nặng sâu nghĩa nặng. Hình ảnh "thân cò vạc" gợi nhắc về nét đẹp tần tảo ngàn đời của người phụ nữ Việt. Và chính từ niềm thấu cảm ấy, người đàn ông trong thơ đã có một hành động "hào hiệp" đầy thực tế: "Lau nhà, rửa bát, nấu cơm phụ người". Không có sự phân chia cao thấp, chỉ có sự sẻ chia ấm áp của những bàn tay đan vào nhau giữa bọn bề lo toan.

Càng về cuối, mạch cảm xúc càng được đẩy lên cao trào, thoát ly khỏi những sinh hoạt đời thường để chạm đến ngưỡng cửa của sự thiêng liêng:

"Mảnh tình lạc giữa dòng đời
Thu về dâng hết cho người từ nay"

Hai chữ "lạc" và "thu về" gợi lên một sự bình tĩnh sau những chuyển biến du của đời người. Sau tất cả những sóng gió ngoài kia, người đàn ông nhận ra bến đỗ bình yên nhất chính là nơi có bàn tay người phụ nữ thấp lửa. Chữ "dâng" chứa đựng một thái độ thành kính, một sự trao gửi trọn vẹn không hề tính toán.

Và rồi, bài thơ khép lại bằng một hình ảnh đẹp đến mê đắm, xóa tan mọi khoảng cách:

"Người ơi, nâng chén rượu này
Tìm ta nguyện dưới chân mây người thôi..."

Hình ảnh "nâng chén rượu" và lời thề nguyện "dưới chân mây người thôi" mang phong vị của những bậc trượng phu xưa, nhưng lại dành để suy tôn người vợ hiền. Tác giả không đặt trái tim mình ở đâu xa, mà đặt ngay dưới cái nhìn của người thương. Đó là sự giao thoa tuyệt đối giữa hai tâm hồn, nơi cái "Tôi" tự nguyện tan chảy vào cái "Ta" chung của tình chồng nghĩa vợ.

Với ngôn từ nhã nhặn, ý nhị và một trái tim đầy ắp sự trân trọng, Đinh Xuân Trường đã viết nên một lời tự thú ngọt ngào. Bài thơ nhắc nhở chúng ta rằng: Hạnh phúc đôi khi chẳng cần tìm đâu xa, nó nằm ngay trong chén rượu nồng ta nâng cùng nhau, trong sự thấu hiểu và trong những phút giây ta tình nguyện sống vì nhau.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

Vì phụ nữ và trẻ em gái

■ DUY ANH

Liên Hợp Quốc đã chính thức phát động chiến dịch kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3/2026 với lời kêu gọi toàn cầu: Tuần hành vì công lý và quyền bình đẳng cho phụ nữ và trẻ em gái.



▲ Liên Hợp Quốc đã phát động chiến dịch vì công lý và quyền bình đẳng cho phụ nữ và trẻ em gái trong ngày 8-3 năm nay.

Phụ nữ toàn cầu mới chỉ có khoảng 64% quyền lợi pháp lý so với nam giới.

Thông điệp về khoảng cách 286 năm

NGÀY Quốc tế Phụ nữ không chỉ là dịp tôn vinh mà còn là lời nhắc nhở xã hội về vai trò người phụ nữ. Theo Liên Hợp Quốc, khi phụ nữ toàn cầu mới chỉ có khoảng 64% quyền lợi pháp lý so với nam giới và nếu giữ nguyên tốc độ cải cách, thế giới sẽ cần tới 286 năm để thu hẹp khoảng cách này. Rõ ràng đó không phải là tiến trình phát triển bình thường - mà là một sự trì hoãn khó chấp nhận.

Chủ đề "Quyền lợi - Công lý - Hành động" của Ngày Quốc tế Phụ nữ năm nay không phải ba khái niệm rời rạc, mà là ba trụ cột gắn bó chặt chẽ. Quyền lợi phải được luật pháp bảo vệ thực chất. Công lý phải được thực thi công bằng, không phân biệt giới. Và hành động phải đủ mạnh để tháo gỡ những rào cản mang tính cấu trúc - từ định kiến xã hội đến bất bình đẳng trong tiếp cận giáo dục, kinh tế, chính trị.

Thông điệp "Vì tất cả phụ nữ và trẻ em gái" nhấn mạnh tính bao trùm: bình đẳng giới không thể là đặc quyền của một bộ phận ở các đô thị phát triển, mà phải đến được với những nhóm yếu thế nhất.



Khoảng cách kếp cần được thu hẹp

Tuyên Quang cũng như các tỉnh miền núi phía Bắc Việt Nam đang đối mặt với "khoảng cách kếp": vừa là khoảng cách phát triển vùng miền, vừa là khoảng cách giới.

Ở nhiều bản làng, phụ nữ gánh vác phần lớn lao động sản xuất nông nghiệp, chăm sóc gia đình, gìn giữ văn hóa truyền thống. Thế nhưng, cơ hội tiếp cận giáo dục chất lượng, việc làm ổn định, dịch vụ y tế, công nghệ thông tin vẫn còn hạn chế. Tình trạng tảo hôn, bỏ học sớm ở trẻ em gái tuy đã giảm nhưng chưa chấm dứt hoàn toàn. Mỗi em gái rời trường học sớm là một ước mơ bị gián đoạn, là một mắt xích phát triển bị suy yếu.

Tuy vậy, thực tiễn cũng cho thấy khi được trao quyền, phụ nữ vùng cao có thể tạo ra thay đổi mạnh mẽ: khởi nghiệp với sản phẩm bản địa, tham gia tổ hợp tác, mạnh dạn ứng cử vào các vị trí lãnh đạo cơ sở. Điều họ cần không chỉ là sự hỗ trợ kinh tế, mà còn là môi trường pháp lý và xã hội bảo đảm quyền lợi, khuyến khích tiếng nói của mình.

Tỷ lệ nữ trong số các ứng cử viên đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 là minh chứng cho vai trò, vị thế của phụ nữ cũng như sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền trong công tác cán bộ nữ.

Nơi quyền lợi mong manh

Nếu miền núi là bài toán về khoảng cách phát triển, thì tại các quốc gia nghèo đói hoặc đang có xung đột, phụ nữ và trẻ em gái lại đối diện với những nguy cơ sinh tồn.

Chiến tranh và bất ổn khiến họ mất nhà cửa, sinh kế, trường học. Trong các trại tị nạn, nguy cơ bạo lực giới, buôn bán người, cưỡng ép hôn nhân gia tăng khi hệ thống pháp luật suy yếu. Ở nhiều nơi, khi khủng hoảng xảy ra, trẻ em gái là nhóm đầu tiên phải nghỉ học và là nhóm cuối cùng được quay trở lại trường lớp.

Nghèo đói và biến đổi khí hậu càng làm gánh nặng dồn lên vai phụ nữ: thiếu nước, thiếu lương thực, thiếu chăm sóc y tế. Khi quyền lợi pháp lý vốn đã không đầy đủ lại không được thực thi, bất bình đẳng càng trở nên sâu sắc.

Chính trong những hoàn cảnh ấy, yêu cầu về "công lý" và "hành động" trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Hỗ trợ nhân đạo phải lồng ghép yếu tố giới. Tiến trình hòa bình phải có tiếng nói của phụ nữ. Tái thiết và giảm nghèo phải đặt trẻ em gái ở trung tâm chiến lược phát triển dài hạn.

Chính vì vậy, ngày 8-3 năm nay nhắc chúng ta rằng hoa và lời chúc là chưa đủ. Bình đẳng giới không thể chờ đợi thêm hàng thế kỷ. Từ diễn đàn quốc tế đến từng bản làng vùng cao, từ các thành phố phát triển đến những vùng chiến sự, quyền lợi của phụ nữ và trẻ em gái phải được bảo vệ bằng hành động cụ thể.

Khi phụ nữ yếu thế nhất được trao quyền, xã hội sẽ vững bền hơn. Khi trẻ em gái được học tập, được an toàn, được lắng nghe, tương lai sẽ rộng mở hơn.

"Quyền lợi - Công lý - Hành động" không chỉ là chủ đề của một ngày, mà là cam kết dài lâu để phụ nữ thực sự được bình đẳng và phát triển.

XEM GÌ Ở ĐÂU?

Trong hai ngày 7 và 8/3, truyền hình TTV tiếp tục gửi đến người xem những bộ phim dài tập chọn lọc. Song song đó, hệ thống rạp Lotte Cinema Tuyên Quang cũng cập nhật nhiều đầu phim điện ảnh hấp dẫn, phục vụ nhu cầu thư giãn của người dân dịp 8/3.

TTV Tuyên Quang

- 8h: Gia đình số bit - Tập 40, 41.
- 10h30: Máu ơi tình mong - Tập 11, 12.
- 12h00: Nướng tựa vào anh - Tập 22, 23.



Poster phim Gia đình số bit.

- 18h00: Tề sư vô diêm - Tập 13, 14.
- 21h15: Một nửa hoàn hảo - Tập 39.
- 22h20: Chuyện sui gia - Tập 12, 13.

Lotte Tuyên Quang

- Thở ơi (18 tuổi trở lên): 9h00, 11h30, 14h, 17h40, 20h00.
- Tài (16 tuổi trở lên): 9h, 10h, 11h, 15h30, 16h30, 17h30, 18h30, 19h30.

- Cú nhảy kỳ diệu (Mọi đối tượng): 9h00, 13h20, 15h30

CẢNH TRỰC (Tổng hợp)

NHỊP CẦU NHÂN ÁI

Xin hãy giúp gia đình anh Cường vượt qua hoạn nạn

■ MINH THỦY

Sau vụ chấp điện xảy ra năm 2025, căn nhà của gia đình anh Hoàng Văn Cường, sinh 1988 và chị Thuần Thị Thu Hào, sinh 1989, dân tộc Tày, thôn Thượng Bản, xã Bằng Lang, tỉnh Tuyên Quang đã bị thiêu rụi hoàn toàn. Bao tài sản tích góp nhiều năm phút chốc hóa tro tàn, đẩy gia đình vốn thuộc diện hộ nghèo vào cảnh trắng tay.



Các con của anh Hoàng Văn Cường, thôn Thượng Bản, xã Bằng Lang, tỉnh Tuyên Quang sống trong căn lán tạm bợ được ông bà nội chăm sóc.

KHÔNG còn nơi ở, anh chị dựng tạm một căn lán nhỏ trên nền đất cũ. Cuộc sống thiếu thốn trăm bề buộc vợ chồng anh phải gửi hai con nhỏ cho ông bà nội ngoài 60 tuổi, sức khỏe yếu, để xuống Khu công nghiệp Hà Nam làm công nhân. Đồng lương ít ỏi chỉ đủ trang trải sinh hoạt tối thiểu, ước mơ dựng lại mái nhà vẫn còn xa vời.

Cháu Hoàng Bích Hiệp, con lớn của anh chị hiện học lớp 10 tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên xã Quang Bình, sức yếu nhưng luôn nỗ lực vươn lên trong học tập. Ông bà già yếu vừa lo ruộng nương, vừa chăm sóc các cháu, gánh nặng chồng chất.

Theo đồng chí Hoàng Văn Thái, Bí thư Chi bộ thôn Thượng Bản, hoàn cảnh gia đình anh Cường đặc biệt khó khăn. Địa phương đã vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở nhưng do không có khả năng đối ứng nên chưa thể thực hiện.

Sau 3 ngày kêu gọi ủng hộ trên chuyên mục "Nhịp cầu nhân ái" của Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang, gia đình anh Hoàng Văn Cường đã nhận được sự hỗ trợ của các cơ quan, ban, ngành, nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh, với số tiền gần 8 triệu đồng. Chuyên mục rất mong tiếp tục có những tấm lòng hảo tâm giúp đỡ gia đình anh Cường để sớm ổn định cuộc sống.

Mọi sự hỗ trợ xin gửi về: Anh Hoàng Văn Cường, thôn Thượng Bản, xã Bằng Lang, tỉnh Tuyên Quang, ĐT: 0966782429; hoặc chị Trần Thị Minh Thủy, Phóng viên Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang. STK: 8100215014802, Ngân hàng Aieribank. ĐT: 0976 840 865.

Diệc tử tế



Hai anh em Phạm Thế Lợi và Phạm Hồng Phúc rạng rỡ trong màu áo lính quyết tâm trước ngày lên đường nhập ngũ.

Hai anh em ruột cùng tình nguyện lên đường nhập ngũ năm 2026

TRONG mùa tuyển quân năm 2026, phường Đồng Đa (Hà Nội) ghi nhận hình ảnh đẹp khi hai anh em ruột Phạm Thế Lợi (2003) và Phạm Hồng Phúc (2007) cùng viết đơn tình nguyện nhập ngũ. Sự lựa chọn dứt khoát của hai chàng trai trẻ thể hiện tinh thần trách nhiệm và ý thức sẵn sàng cống hiến của thanh niên Thủ đô.

Vừa tốt nghiệp Trường Đại học Y Hà Nội, thay vì lựa chọn công việc ổn định, Phạm Thế Lợi chủ động viết đơn xin nhập ngũ, với mong muốn được rèn luyện trong môi trường kỷ luật và thực hiện trọn vẹn nghĩa vụ công dân. Tân binh Phạm Thế Lợi cho biết, được khoác lên mình bộ quân phục là niềm tự hào, đồng thời là cơ hội để trưởng thành và đóng góp thiết thực cho nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Cùng quyết tâm như anh trai, Phạm Hồng Phúc, từng theo học Trường Cao đẳng Truyền hình, cũng tình nguyện lên đường nhập ngũ. Ban đầu, Phúc dự định đi làm sớm để phụ giúp gia đình, nhưng sau khi suy nghĩ kỹ, Phúc xác định tham gia quân ngũ là trách nhiệm của tuổi trẻ. Chàng trai trẻ bày tỏ mong muốn được rèn luyện, thử thách bản thân và tiếp bước truyền thống gia đình.

Đáng chú ý, theo quy định, nếu hai anh em ruột cùng trong độ tuổi nhập ngũ, một người có thể được xem xét tạm hoãn khi người còn lại đang tại ngũ. Tuy nhiên, cả Lợi và Phúc đều chủ động tình nguyện, không lựa chọn sự miễn giảm.

Cụ ông 83 tuổi sáng chế "guồng nước con rôi" kể chuyện Ngã ba Đồng Lộc

BẮNG đôi tay khéo léo và tình yêu lịch sử, cụ Nguyễn Trọng Hào (83 tuổi, thôn 8, xã Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh) đã sáng chế mô hình "guồng nước con rôi" tái hiện sinh động câu chuyện hào hùng tại Ngã ba Đồng Lộc.

Từ những vật liệu mộc mạc như tre, nứa, ống nhựa, bu lông, gỗ, thép ly..., cụ Nguyễn Trọng Hào đã miệt mài dựng nên mô hình "guồng nước con rôi" tái hiện không gian lịch sử Ngã ba Đồng Lộc. Mỗi vòng quay của guồng nước là một lát cắt ký ức - nơi hình ảnh các nữ thanh niên xung phong san lấp hố bom, tải đạn, giữ vững mạch máu giao thông giữa khói lửa chiến

tranh được tái hiện đầy xúc động.

Không qua trường lớp mỹ thuật hay cơ khí chuyên nghiệp, tất cả đều do cụ Hào tự mày mò nghiên cứu. Có những chi tiết phải làm đi làm lại nhiều lần mới vận hành trơn tru.

Người dân trong thôn mỗi khi ghé xem đều không khỏi trầm trồ trước sự sáng tạo và tâm huyết của cụ ông tuổi ngoài 80. Ông Lê Thanh Hoàn - Phó Giám đốc Ban Quản lý Khu Di tích Ngã ba Đồng Lộc và Khu tưởng niệm Lý Tự Trọng nhấn mạnh: "Mô hình "guồng nước con rôi" thể hiện sự sáng tạo và tình cảm sâu nặng của người dân với di tích. Đây là cách giáo dục truyền thống rất hiệu quả, gần gũi".

Chú Long Quận 9 và hành trình giúp đỡ "người dưng"

TP.HCM những ngày cuối tháng 2, người dân bắt đầu trở lại guồng quay của công việc sau kỳ nghỉ tết. Từ sáng sớm, khi dòng người hối hả lưu thông trên đường thì cũng là lúc ông Đỗ Thành Long (56 tuổi, ngụ phường Tăng Nhơn Phú, TP.HCM) dắt xe rời khỏi nhà, với chiếc ba lô có cả "thế giới", từ cờ lê, tua vít, bơm hơi, bộ kích điện, ruột xe và cả bóng bóng, thuốc sát trùng. Hành trình của ông chẳng phải đến một nơi làm việc cố định nào mà là trên những cung đường dài để giúp đỡ những người không may gặp sự cố hay tai nạn trên đường.

Tấm lòng giúp người của ông Long không phải chỉ mỗi đây mà đã nhen nhóm từ khi ông còn 15 tuổi. Khi trưởng thành, ông làm nghề lái xe cơ giới và khi có chiếc xe máy riêng, ông tiếp tục hành trình tử tế giúp người, giúp đời. Sau này, khi kinh tế gia đình ổn định, con cái đã trưởng thành, ông không còn vướng bận chuyện mưu sinh nữa, ông dành trọn thời gian rong ruổi trên đường, tiếp tục công việc thiện nguyện mà mình đã từng gắn bó.

Cứ thế hơn 10 năm qua, nơi có những người gặp tai nạn, xe chết máy, thùng lốp, hết xăng, hết bình... trên đường đều được ông Long giúp đỡ tận tình và hoàn toàn miễn phí. Tấm lòng của ông được nhiều người dân trong khu vực, đặc biệt là các sinh viên, học sinh yêu thương gọi ông với cái tên trìu mến "Chú Long Quận 9".



Hình ảnh "chú Long quận 9" sửa xe cho người dưng đã không còn xa lạ với nhiều bạn sinh viên.

HOÀNG ANH

TẢN VĂN

KHÔNG hiểu sao tạo hóa khéo sắp đặt cho tháng Ba thật nhiều ưu ái, là tháng cuối cùng của mùa xuân, mùa của thời khắc giao hòa đất trời, mùa sinh sôi của vạn vật. Những chùm hoa gạo bùng lên như những đốm lửa gọi những ai đang bộn bề lo toan nơi phố thị trở về nơi yên ả, thanh bình giữa sắc màu phơi phới của lúa tháng Ba đương thì con gái, của hương sắc trời xuân đang chuẩn bị bước sang mùa hạ.

Tháng Ba về, nhẹ như một làn gió xuân muộn, khe khẽ gõ vào miên ký ức.

Tháng ba không ồn ào như tháng Giêng lễ hội, không vội vã như tháng Hai vừa mới qua đi. Tháng Ba đến như một người tình cũ, mang theo chút dư vị của những cảm xúc chênh vênh giữa cái lạnh còn sót lại của mùa đông và những tia nắng đầu tiên của mùa hạ. Những chiếc lá xanh mát, những đám cỏ nhỏ bên lề đường, tất cả làm tôi chìm đắm trong không gian yên bình và ấm áp.

Mỗi khi tháng Ba về, tôi lại bồi hồi nhớ về những khoảnh khắc đẹp của quê nhà. Đó là những ngày bình dị với hương hơi sương, cùng những cơn gió mát lành tràn qua khung cửa, những bữa cơm đầy ắp yêu thương, những chiều tản bộ trên cánh đồng làng hít hà mùi thơm của đất trời với những trò chơi của tuổi thơ. Tất cả những thứ ấy luôn giữ mãi trong tâm hồn tôi, nằm sâu

Tựa vào tháng Ba

■ HOÀI THU



Mình họa: XUÂN ĐỨC

yêu thương, những nỗi nhớ chẳng gọi thành tên.

Tôi lớn lên cùng những tháng Ba, cùng những buổi sáng sớm còn vương hơi sương, cùng những cơn gió mát lành tràn qua khung cửa, những bữa cơm đầy ắp yêu thương, những chiều tản bộ trên cánh đồng làng hít hà mùi thơm của đất trời với những trò chơi của tuổi thơ. Tất cả những thứ ấy luôn giữ mãi trong tâm hồn tôi, nằm sâu

trong tim tôi giống như bản tình ca dịu ngọt để mỗi khi mềm yếu lại tự ru mình trở lại chốn quê.

Tháng Ba cũng là lúc đất trời thanh trong, sạch sẽ, tình khiết nhất để con người hướng về cội nguồn. Trong tiết Thanh minh ấy, con người kết thúc mùa lễ hội bằng một lễ nghi dành cho tổ tiên, ông bà - lễ tảo mộ. Không biết bắt nguồn từ đâu, nhưng chắc chắn rằng, cha ông ta đã lựa chọn chính xác nhất

cái thời khắc tháng Ba thanh khiết, đẹp đẽ nhất để dâng lên tổ tiên, ông bà tấm lòng dương thế hướng về mộ phần, nơi cõi âm cung.

Nhớ ngày bé đi tảo mộ mẹ từng nói với tôi, phận người như chiếc lá rơi, mong manh, vô thường, không ai biết trước ngày mai sẽ ra sao? Và đến một ngày, khi biết nắm tay và mở rộng vòng tay, tôi mới nhận ra rằng, phận người như chiếc lá rơi!

Hóa ra, đỉnh cao của sự trưởng thành không phải là đạt được vinh quang tột đỉnh, mà là khi ta có thể mỉm cười trước những biến cố, thấy mình nhỏ bé giữa đại ngàn nhưng lại mềm mòng như hạt không...

Thời gian cứ tuần tự trôi đi, nhưng tôi tin tháng Ba luôn neo giữ trong tâm khảm mỗi người thật nhiều hoài niệm đẹp đẽ. Chỉ cần ta biết lắng nghe những yêu thương mình đang có, những niềm vui trong việc mình đang làm, những lựa chọn mình muốn dần dần... để hiểu được mình cần làm gì để chăm sóc, gìn giữ và tận hiến. Bởi, cuối cùng, điều còn lại sau tất cả những ồn ào của nhân gian chỉ là sự bình lặng trong đôi mắt và hơi ấm trong trái tim.

Tháng Ba đến rồi. "Tựa mình vào tháng Ba/Chẳng để thương đau đồn/Chẳng giận dữ hay hối tiếc/Tựa vào để cảm nhận yêu thương". Câu thơ của ai đó viết về tháng Ba, như nói hộ lòng tôi vậy ■

Tìm về “miền gái đẹp”

■ Phóng sự ảnh: GIANG LAM, LÊ ĐỨC

Người ta vẫn thường nhắc về Tuyên Quang với danh xưng “miền gái đẹp”, nhưng phải trực tiếp ngắm nhìn những nụ cười rạng rỡ của thiếu nữ Mông, Dao, Lô Lô... mới cảm nhận hết cái hồn cốt của vùng đất này. Cụm ảnh sau đây ghi lại những khoảnh khắc đời thường đầy cuốn hút, nơi nhan sắc tự nhiên hòa quyện cùng sắc màu văn hóa đặc sắc, dệt nên một bức tranh sống động giữa lòng di sản xứ Tuyên.



Sức sống của cô gái Mông nơi miền sơn cước.



Tâm tình cô gái bản Dao.



Thiếu nữ Lô Lô thêu hoa văn trên nếp vải.



Cô gái Tày bên chiếc đàn Tính.

MÓN NGON CUỐI TUẦN

Trong dòng chảy ẩm thực miền núi phía Bắc, thịt lợn gác bếp của đồng bào các dân tộc tỉnh Tuyên Quang từ lâu đã trở thành món ngon mang đậm dấu ấn vùng cao. Không cầu kỳ nguyên liệu, không phức tạp kỹ thuật, nhưng món ăn này lại chinh phục thực khách bởi hương vị đặc trưng của khói bếp, của gia vị rừng và của một nếp sống gắn bó bền chặt với thiên nhiên.

Trong ngôi nhà sàn truyền thống của đồng bào các dân tộc vùng cao Tuyên Quang, bếp lửa luôn đỏ than quanh năm. Bếp không chỉ để nấu ăn, sưởi ấm mà còn là nơi bảo quản thực phẩm. Từ nhu cầu dự trữ thịt trong điều kiện đi lại khó khăn, đồng bào đã sáng tạo cách ướp thịt rồi treo lên giàn bếp để hong khô tự nhiên bằng khói củi. Theo thời gian, cách làm ấy trở thành một kỹ thuật chế biến độc đáo,

tạo nên món đặc sản riêng có của núi rừng.

Để có những thanh thịt đạt chuẩn, khâu chọn nguyên liệu được đặc biệt coi trọng. Thịt thường là phần mông hoặc ba chỉ, có nạc xen mỡ để khi hong khô vẫn giữ được độ mềm và vị ngọt tự nhiên. Thịt được thái dọc thớ thành từng miếng dài, dày vừa phải. Gia vị ướp gồm muối, ớt, tỏi, hạt tiêu và mắc khén - loại gia vị đặc trưng của vùng núi phía Bắc, mang mùi thơm tinh dầu và vị tê nhẹ nơi đầu lưỡi. Tỷ lệ gia vị phải hài hòa để khi thịt khô lại, vị mặn vừa đủ, không gắt mà vẫn đậm đà.

Quá trình hong khói là yếu tố quyết định chất lượng và hương vị. Thịt được treo trên gác bếp,

■ TIẾN CHIẾN

Thịt lợn gác bếp



Hấp dẫn món thịt lợn gác bếp.

nơi khói từ củi đun nấu lan tỏa đều mỗi ngày. Không dùng lửa lớn hay sấy nóng trực tiếp, thịt “chín” dần trong môi trường khói ẩm và khô. Sau nhiều ngày, bề mặt thịt chuyển màu nâu sẫm,

se lại, bên trong vẫn giữ sắc đỏ tự nhiên. Hương khói quyện sâu vào từng thớ thịt, tạo nên mùi thơm đặc trưng khó nhầm lẫn.

Khi thưởng thức, thịt thường được hơ lại trên than hồng hoặc

hấp cách thủy cho mềm, sau đó xé sợi theo thớ. Từng sợi thịt đỏ nâu, dậy mùi khói, có vị mặn vừa phải, cay ấm của ớt và mắc khén, hậu vị ngọt đậm đà. Thịt lợn gác bếp có thể ăn trực tiếp cùng chấm chéo, hoặc thái mỏng xào với măng rừng, rau cải, tạo nên những món ăn đậm vị núi rừng, thích hợp cho bữa cơm sum họp cuối tuần.

Ngày nay, thịt lợn gác bếp không chỉ là món ăn trong mỗi gia đình vùng cao mà còn trở thành sản phẩm ẩm thực đặc trưng của Tuyên Quang, được nhiều du khách tìm mua làm quà. Giữa nhịp sống đổi thay, những thanh thịt lợn gác bếp vẫn là minh chứng cho sự bền bỉ của văn hóa ẩm thực địa phương. Thưởng thức thịt lợn gác bếp là cảm nhận trọn vẹn hương vị của núi rừng và tình người ấm áp nơi miền sơn cước ■